

Thực trạng biểu hiện đạo đức nghề nghiệp của sinh viên ngành Nông nghiệp tại một số cơ sở giáo dục đại học ở Việt Nam

Lý Thanh Hiền

Học viện Nông nghiệp Việt Nam
Trâu Quỳ, Gia Lâm, Hà Nội, Việt Nam
Email: lythanhhiendt@gmail.com

TÓM TẮT: Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên tại các cơ sở giáo dục đại học là một nhiệm vụ vô cùng quan trọng. Bài báo trình bày một số kết quả khảo sát thực trạng biểu hiện đạo đức nghề nghiệp qua nhận thức, thái độ, hành vi của sinh viên ngành Nông nghiệp tại một số cơ sở giáo dục đại học. Đây là căn cứ quan trọng làm cơ sở thực tiễn cho việc đề xuất các biện pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên, góp phần nâng cao hiệu quả giáo dục và đào tạo của các cơ sở giáo dục đại học có đào tạo ngành Nông nghiệp.

TỪ KHÓA: Đạo đức nghề nghiệp; đạo đức nghề nghiệp trong lĩnh vực nông nghiệp; giáo dục đạo đức nghề nghiệp.

→ Nhận bài 05/4/2019 → Nhận kết quả phản biện và chỉnh sửa 11/5/2019 → Duyệt đăng 25/6/2019.

1. Đặt vấn đề

Đạo đức nghề nghiệp là một hệ thống phẩm chất, giá trị đạo đức xã hội nhưng phù hợp với đặc điểm của mỗi loại nghề, phản ánh bộ mặt nhân cách của người lao động. Nó thể hiện ở việc tuân thủ những quy định, những yêu cầu, đòi hỏi của nghề nghiệp, của xã hội đối với cá nhân tham gia vào lĩnh vực nghề nghiệp đó. Đạo đức nghề nghiệp trở thành động lực phát triển nhân cách, phát triển năng lực chung và năng lực nghề nghiệp, làm tăng năng suất và hiệu quả hoạt động nghề nghiệp, hoạt động xã hội của mỗi người.

Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên (SV) tại các cơ sở giáo dục đại học là một nhiệm vụ vô cùng quan trọng, bởi vì SV chính là nguồn nhân lực đầy tiềm năng để phát triển kinh tế - văn hóa - xã hội. Chính vì vậy, SV ngành Nông nghiệp tại các cơ sở giáo dục đại học, cao đẳng cũng là một trong những lực lượng sản xuất chính cho nền nông nghiệp của đất nước nên họ cần phải có những tri thức khoa học, có phẩm chất đạo đức nghề nghiệp.

Qua nghiên cứu về thực trạng giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho SV ngành Nông nghiệp tại một số cơ sở giáo dục đại học, chúng tôi đặc biệt quan tâm tới những biểu hiện đạo đức nghề nghiệp của SV qua 3 mặt của ý thức, đó là nhận thức, thái độ và hành vi. Từ thực trạng này, các nhà giáo dục cần phải xem xét và thay đổi các biện pháp giáo dục để hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho SV đạt hiệu quả tốt hơn.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Mục đích khảo sát

Tìm hiểu, phân tích và đánh giá những biểu hiện đạo đức nghề nghiệp qua nhận thức, thái độ, hành vi của SV đại học ngành Nông nghiệp tại các cơ sở giáo dục đại học.

2.2. Mẫu và địa bàn khảo sát

Chúng tôi tiến hành khảo sát trên 302 SV các chuyên khoa ngành Nông nghiệp đại diện SV từ năm thứ nhất đến năm cuối ở Khoa Nông học ở 3 cơ sở giáo dục đại học (Học viện Nông nghiệp Việt Nam, Đại học Nông lâm Thái Nguyên và Đại học Nông lâm Huế). Chúng tôi chọn số mẫu trên theo phương pháp chọn mẫu ngẫu nhiên, số mẫu được chọn đại diện cho các đối tượng cần khảo sát.

2.3. Nội dung khảo sát

- Nhận thức của SV về những nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp phù hợp với thực tiễn của ngành Nông nghiệp.
- Thái độ của SV ngành Nông nghiệp đối với những hành vi vi phạm đạo đức nghề nghiệp.
- Thực trạng rèn luyện đức nghề nghiệp của SV ngành Nông nghiệp.

2.4. Phương pháp khảo sát

Các phương pháp được sử dụng để khảo sát thực trạng đó là: Phiếu hỏi (Anket), quan sát, phỏng vấn, xử lý số liệu bằng thống kê toán học. Các câu hỏi khảo sát với 5 mức độ được sắp xếp theo mức độ giảm dần, tương ứng với mỗi mức độ là các điểm số 5, 4, 3, 2, 1 được xử lý theo điểm trung bình cộng. Mức độ chênh lệch của điểm trung bình cộng của các câu có thang đo mức độ được tính bằng cách lấy điểm cao nhất của thang đo 5 điểm trừ đi điểm thấp nhất của thang đo là 1 điểm chia ra 5 mức độ để thu được điểm chênh lệch là 0,8 và thu được các mức độ của thang đo như sau (xem Bảng 1).

2.5. Kết quả khảo sát

2.5.1. Nhận thức của sinh viên về những nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp phù hợp với thực tiễn của ngành Nông nghiệp

Bảng 1: Ý nghĩa của từng giá trị trung bình đối với thang đo

Giá trị trung bình	Xếp loại mức độ	
	Mức độ phù hợp	Mức độ sử dụng
Mức 1: 1,0 - 1,8	Rất không phù hợp	Chưa bao giờ
Mức 2: 1,81 - 2,6	Không phù hợp	ít khi
Mức 3: 2,61- 3,4	Phù hợp	Thi thoảng
Mức 4: 3,41 - 4,2	Khá phù hợp	Khá thường xuyên
Mức 5: 4,21- 5,0	Rất phù hợp	Rất thường xuyên

Nhận định của SV về những phẩm chất đạo đức phù hợp với đặc trưng của ngành Nông nghiệp được coi là đạo đức nghề nghiệp thể hiện qua việc các em lựa chọn những nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp của ngành Nông nghiệp, chúng tôi đã đưa ra câu hỏi sau: *Những nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp nào cho SV phù hợp với thực tiễn nghề nghiệp của bạn sau này?* Các mức độ phù hợp giảm dần từ Rất phù hợp (mức 5) đến Không phù hợp (mức 1) (xem Bảng 2).

Kết quả khảo sát cho thấy, đa số SV đều cho rằng tất cả các nội dung đạo đức đưa ra đều nằm trong đạo đức nghề

nghiệp của ngành Nông nghiệp. Các item đều có điểm trung bình trên 3 thuộc mức độ 3, 4, 5 - tức là từ mức độ Phù hợp, Khá phù hợp và Rất phù hợp.

Nội dung đạo đức nghề nghiệp mà SV cho rằng phù hợp nhất với thực tiễn ngành Nông nghiệp đó là “*Tôn trọng đối tác, khách hàng*” có điểm trung bình là 4,41 thuộc mức độ 5 - mức độ rất phù hợp. Tiếp theo là nội dung “*Tôn trọng các quy định của ngành nghề, của cơ quan - nơi làm việc*” có điểm trung bình 4,38, thuộc mức độ 5 - mức độ rất phù hợp, xếp thứ 2; Xếp ở vị trí thứ 3 là nội dung “*Tôn trọng bản thân trong nghề nghiệp*” có điểm trung bình 4,33, thuộc mức độ 5 - mức độ rất phù hợp. Trong khi đó, những nội dung quan trọng như “*Giáo dục lòng yêu thiên nhiên*” xếp ở vị trí cuối cùng, có điểm trung bình là 3,11, thuộc mức độ 3.

Như vậy, có thể thấy, SV chưa có sự phân định rõ ràng giữa đạo đức nói chung và đạo đức nghề nghiệp nói riêng. Những nội dung đạo đức dành chung cho tất cả các ngành nghề, các em đều lựa chọn lên hàng đầu với số điểm trung bình cao và được xếp ở những thứ bậc đầu tiên. Còn những phẩm chất đạo đức đặc trưng cho ngành Nông nghiệp thì có ít ý kiến lựa chọn hơn. Nhận thức của SV về những nội dung đạo đức nghề nghiệp còn rất mơ hồ và hiểu sai lệch.

Nguyên nhân là do các em chưa hiểu rõ về đặc trưng nghề nghiệp của chính mình đang theo học và sẽ hành nghề trong

Bảng 2: Kết quả khảo sát sự lựa chọn của SV với những nội dung giáo dục đạo đức phù hợp với thực tiễn ngành Nông nghiệp

STT	Nội Dung giáo dục	Mức độ (%)					ĐTB	Thứ bậc
		1	2	3	4	5		
1	Tinh thần khởi nghiệp	2,6	0,0	28,8	32,8	35,8	3,99	13
2	Giáo dục SV hiểu được ý nghĩa của nghề nghiệp	2,6	2,3	12,9	32,8	49,3	4,24	6
3	Giáo dục lòng yêu thiên nhiên	15,2	16,2	25,5	28,5	14,6	3,11	18
4	Lương tâm - trách nhiệm nghề nghiệp	0,0	5,0	15,6	23,5	56,0	4,30	5
5	Tôn trọng các quy định của ngành nghề, của cơ quan - nơi làm việc	0,0	2,6	16,6	20,5	60,3	4,38	2
6	Tôn trọng thiên nhiên - môi trường sống xung quanh	0,0	0,0	18,9	39,4	41,7	4,23	7
7	Ý thức hoàn thiện và phát triển bản thân	5,0	0,0	4,6	39,7	50,7	4,31	4
8	Dũng cảm trong nghề nghiệp	8,6	3,3	24,8	30,1	33,1	3,76	17
9	Tôn trọng bản thân trong nghề nghiệp	2,6	2,3	9,9	29,5	55,6	4,33	3
10	Tinh thần hợp tác	0,0	5,0	18,9	27,2	49,0	4,20	9
11	Sống và làm việc tuân thủ theo Hiến pháp và Pháp luật	0,0	2,3	24,8	33,1	39,7	4,10	10
12	Giáo dục lối sống trung thực giản dị	2,6	13,6	11,6	42,7	29,5	3,83	15
13	Giáo dục ý thức tự rèn luyện, tự bồi dưỡng	2,6	2,3	28,8	33,1	33,1	3,92	14
14	Giáo dục ý thức tôn trọng người khác và tôn trọng bản thân	2,3	2,6	13,2	35,8	46,0	4,21	8
15	Giáo dục tinh kiên trì, chịu khó	2,6	2,3	15,9	51,0	28,1	4,00	12
16	Chống thái độ trông chờ, ỷ lại	2,6	5,0	10,9	46,4	35,1	4,06	11
17	Chống lối sống thực dụng giả tạo	10,9	2,6	14,2	41,1	31,1	3,79	16
18	Tôn trọng đối tác, khách hàng	0,0	2,3	6,0	39,7	52,0	4,41	1

trung lai. Vì vậy, có sự đánh đồng tất cả các chuẩn mực đạo đức nói chung đều thuộc đạo đức nghề Nông nghiệp. Đây là điểm hạn chế trong nhận thức của SV. Hạn chế này ảnh hưởng đến việc các em rèn luyện những phẩm chất đạo đức nghề nghiệp cần thiết.

2.5.2. Thái độ của sinh viên ngành Nông nghiệp đối với những hành vi vi phạm đạo đức nghề nghiệp

Đạo đức nghề nghiệp của SV được bộc lộ qua thái độ đồng tình hay không đồng tình với những biểu hiện vi phạm đạo đức nghề nghiệp trong sản xuất nông nghiệp. Chúng tôi đã đưa ra câu hỏi: “*Bạn sẽ có thái độ gì khi chứng kiến những biểu hiện sau đây của người không có đạo đức nghề nghiệp trong ngành Nông nghiệp?*” (xem Bảng 3).

Qua số liệu ở Bảng 3, chúng tôi nhận thấy, đa số SV không đồng tình với những biểu hiện trái với đạo đức nghề nghiệp, trong đó nội dung “*Thiếu sự tôn trọng đối với khách hàng*” phản đối cao nhất có 285 SV lựa chọn, chiếm 94,4% ý kiến; Việc làm ô nhiễm môi trường trong sản xuất nông nghiệp cũng là hành vi mà SV phản đối nhiều, có 277 SV lựa chọn phản đối chiếm 91,7%. Đây cũng là hành vi mà dư luận trên các phương tiện thông tin đại chúng nói đến rất nhiều nên SV hiểu khá rõ. Hơn nữa, các em cũng chứng kiến trực tiếp sự ảnh hưởng của ô nhiễm môi trường do sản xuất nông nghiệp gây nên.

Em T.T.V chia sẻ: “*Khi hàng xóm phun thuốc trừ sâu cho vườn cam của họ ngay sát cạnh nhà làm cho mọi người sống xung quanh vô cùng khó chịu và điều này lâu ngày có thể gây ung thư*”.

Nhìn chung, SV đều nhận thấy những hành vi trái với đạo đức nghề nghiệp là những hành vi ảnh hưởng tiêu cực đến

lợi ích của cộng đồng, của xã hội. Vì vậy, SV đa số là lựa chọn phản đối.

2.5.3. Thực trạng rèn luyện đạo đức nghề nghiệp của sinh viên ngành Nông nghiệp

Bạn đã rèn luyện đạo đức nghề nghiệp thông qua những hoạt động nào sau đây và mức độ diễn ra thường xuyên hay không? Có các lựa chọn mức độ từ rất thường xuyên (mức độ 5) đến không bao giờ (mức độ 1). Kết quả điều tra được thể hiện ở Bảng 4:

Qua kết quả khảo sát ở Bảng 4, chúng tôi thấy hoạt động rèn luyện đạo đức nghề nghiệp của SV diễn ra không thường xuyên. Đa số các item đều có điểm trung bình ở mức độ 3 - mức độ thỉnh thoảng, có 2 item ở mức độ 4 - mức độ khá thường xuyên, 1 item ở mức độ 5 - rất thường xuyên và 1 item ở mức độ 2 - ít khi.

Việc rèn luyện đạo đức nghề nghiệp của SV chủ yếu là thông qua con đường thực tập tại các cơ sở sản xuất, tại các địa phương có điểm trung bình là 4,42, tương ứng với mức độ 5 - rất thường xuyên, xếp thứ nhất. Trong quá trình thực tế SV mới được trải nghiệm qua những tình huống cụ thể, khi đó các em mới có thể hình dung ra được những công việc của mình trong tương lai.

Hoạt động thứ 2 mà các em lựa chọn rèn luyện đạo đức nghề nghiệp đó là thông qua hoạt động rèn nghề của khoa có điểm trung bình 4,21 thuộc mức độ 4 - mức độ khá thường xuyên, xếp thứ 2.

Từ những buổi thực hành, SV không chỉ hiểu được sâu hơn về những kiến thức, thành thạo được những kỹ năng của môn học mà các em còn học hỏi được những quy định, chuẩn làm đúng để tạo ra được những sản phẩm nông nghiệp đạt chất lượng tốt. Như vậy, hoạt động tự rèn luyện đạo đức nghề nghiệp của SV chưa thực sự tích cực.

Bảng 3: Kết quả khảo sát thái độ của SV ngành Nông nghiệp đối với những hành vi vi phạm đạo đức nghề nghiệp

STT	Những hành vi biểu hiện vi phạm đạo đức nghề nghiệp	Ý kiến đồng ý của người được hỏi		Ý kiến không đồng ý của người được hỏi	
		Số lượng	Phần trăm	Số lượng	Phần trăm
1	Làm ô nhiễm môi trường sinh thái	25	8,3	277	91,7
2	Sử dụng các chất kích thích tăng trưởng, các chất bảo quản, hoặc các chất phụ gia khác có hại cho sức khỏe con người	28	9,3	274	90,7
3	Không tuân thủ theo những quy định của pháp luật	27	8,9	275	91,1
4	Thiếu sự tôn trọng khách hàng	17	5,6	285	94,4
5	Khai thác thiên nhiên bừa bãi mà không có việc làm để phục hồi thiên nhiên	26	8,6	276	91,4
6	Không tôn trọng các quy định của ngành nghề, của cơ quan - nơi làm việc	29	9,6	273	90,4
7	Thiếu sự hiểu biết về ý nghĩa của nghề nghiệp đối với cá nhân, đối với xã hội và cộng đồng	29	9,6	273	90,4
8	Gian lận trong buôn bán làm ăn	26	8,6	276	91,4
9	Không trọng chữ tín với đối tác	28	9,3	274	90,7
10	Không có trách nhiệm trước lợi ích của cộng đồng, của xã hội	28	9,3	274	90,7
11	Làm mất ý nghĩa, giá trị của ngành nghề trong xã hội, trong cộng đồng	30	9,9	272	90,1

Bảng 4: Kết quả khảo sát về các hoạt động rèn luyện đạo đức nghề nghiệp của SV ngành Nông nghiệp

STT	Các hoạt động rèn luyện đạo đức nghề nghiệp	Sự lựa chọn của người được hỏi theo các mức độ (tính%)					ĐTB	Thứ bậc
		1	2	3	4	5		
1	Thông qua hoạt động rèn nghề thường xuyên của khoa	10,0	6,3	13,6	33,1	37,0	3,80	2
2	Thông qua hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp	28,6	28,6	22,1	5,5	15,2	2,50	11
3	Thông qua hoạt động tự quản của tập thể	23,6	18,3	31,5	23,7	2,9	2,64	10
4	Thông qua các đợt thực tập tại các cơ sở sản xuất, tại các địa phương	0,0	0,0	9,6	39,1	51,3	4,42	1
5	Thông qua hoạt động học các môn trong chương trình đào tạo của chuyên ngành	28,3	10,0	19,9	30,3	11,5	2,86	8
6	Thông qua việc giáo dục của gia đình, và các lực lượng giáo dục khác ngoài nhà trường	13,3	25,0	11,8	27,2	22,8	3,21	7
7	Thông qua việc đi làm thêm của bản thân	13,6	0,0	27,6	51,9	6,8	3,38	4
8	Học tập từ tấm gương những người nổi tiếng, thành đạt trong lĩnh vực ngành nghề của mình đang theo học	10,0	12,0	30,1	36,6	11,3	3,27	6
9	Thông qua tự tu dưỡng, tự rèn luyện, trải nghiệm của bản thân SV	18,6	10,0	12,2	39,1	20,1	3,32	5
10	Thông qua việc học tập tấm gương của thầy cô và bạn bè	12,3	30,6	23,5	27,7	5,8	2,83	9
11	Thông qua các phương tiện thông tin đại chúng: Sách, báo, ti vi, internet..v..v	5,0	12,3	12,2	40,4	30,1	3,78	3

2.6. Một số biện pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên ngành Nông nghiệp tại các cơ sở giáo dục đại học

2.6.1. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong các môn học trên lớp

Lồng ghép giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong việc xác định mục tiêu môn học. Xác định lại mục tiêu trong bài giảng, gắn nhiệm vụ giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong mỗi môn học. Hoạt động giảng dạy và học tập là nhiệm vụ trọng tâm của nhà trường, thông qua việc giảng dạy các môn nhằm thực hiện chức năng truyền đạt tri thức, luyện kỹ năng, đồng thời cũng hình thành những phẩm chất đạo đức nghề nghiệp của ngành Nông nghiệp.

Đây chính là điều kiện cần thiết mà mỗi người làm công tác giáo dục phải coi trọng. Lồng ghép nội dung giáo dục đạo đức nghề nghiệp trong nội dung môn học: Lựa chọn các nội dung thích hợp có liên quan đến đạo đức ngành Nông nghiệp xác định khả năng lồng ghép của mỗi môn học, tích hợp các môn một cách khéo léo, giúp SV nắm được những vấn đề mới của thực tiễn trong ngành Nông nghiệp, tạo nên mối quan hệ chặt chẽ giữa cơ sở giáo dục đại học với các thị trường lao động.

2.6.2. Giáo dục đạo đức nghề nghiệp thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp

Hoạt động giáo dục đạo đức nghề nghiệp thông qua các hoạt động ngoài giờ lên lớp là tạo điều kiện cho SV thể hiện những điều đã được học trong các môn học, trong cuộc sống và biết cách vận dụng những kiến thức đó vào thực tế. Đây là con đường gắn lý thuyết với thực tiễn, tạo nên sự thống nhất giữa nhận thức và hành động. Đặc biệt, nó giúp cho SV rèn luyện được các hành vi đúng đắn, góp phần quan trọng vào sự hoàn thiện nhân cách cho SV.

2.6.3. Giáo dục đạo đức nghề nghiệp thông qua hoạt động thực tập và rèn nghề tại các cơ sở sản xuất, các trang trại địa phương

Hoạt động thực tập và rèn nghề là những hoạt động thiết thực để SV có cơ hội được trải nghiệm với những tình huống nghề nghiệp thực tế. Đây chính là nơi SV có không gian thật, có môi trường thực tế để học tập và thể hiện hành vi đạo đức nghề nghiệp. Qua hoạt động thực tập và rèn nghề, giúp SV nhận thức một cách sâu sắc hơn những phẩm chất đạo đức của nghề nghiệp.

3. Kết luận

Thực tế cho thấy, biểu hiện đạo đức nghề nghiệp của SV ngành Nông nghiệp thể hiện ở một số điểm như sau: Nhận thức của SV về ý nghĩa và tầm quan trọng của giáo dục đạo đức nghề nghiệp còn rất mơ hồ. Việc lựa chọn những nội dung đạo đức nghề nghiệp phù hợp với đặc trưng nghề chưa hợp lý. Các em chưa phân định được rõ ràng những phẩm chất đạo đức nào cần thiết phải có khi hành nghề mà mình đã lựa chọn với những phẩm chất đạo đức nói chung. Quá trình rèn luyện đạo đức nghề nghiệp của SV chưa thật sự tích cực, hiệu quả.

Các em có nhiều cơ hội trải nghiệm các hoạt động để thông qua đó hiểu và rèn những phẩm chất đạo đức mà ngành nghề yêu cầu nhưng các em chưa thật sự chú ý đến tự trau dồi, rèn luyện cho mình những phẩm chất đạo đức ngành nghề. Các cơ sở giáo dục đại học cần dựa trên thực trạng này để có những thay đổi trong việc sử dụng các biện pháp giáo dục đạo đức cho SV ngành Nông nghiệp, qua đó góp phần nâng cao hiệu quả đào tạo nguồn nhân lực, hoàn thiện cả về phẩm chất và năng lực cho xã hội.

Tài liệu tham khảo

- [1] Phạm Khắc Chương, (1995), *Một số vấn đề giáo dục đạo đức và giáo dục đạo đức ở trường phổ thông*, NXB Giáo dục, Hà Nội.
- [2] Bùi Thị Tuyết Mai, (2016), *Giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên cao đẳng sư phạm trong bối cảnh đổi mới giáo dục*, Luận án Tiến sĩ.
- [3] Kiều Thị Kiều Thanh, (2013), *Giáo dục giá trị đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên học nghề vùng Đồng bằng Sông Cửu Long*, Tạp chí Giáo dục, số 317, tr.20 - 22.
- [4] Nguyễn Anh Tuấn, (2008), *Những biện pháp giáo dục đạo đức nghề nghiệp cho sinh viên sư phạm trong nền kinh tế thị trường ở Việt Nam*, Luận án Tiến sĩ.
- [5] Daryl Koel, *The ground of Profesional ethics*, Chicago.
-

INVESTIGATION ON THE PROFESSIONAL ETHICS OF VIETNAM AGRICULTURE STUDENTS

Ly Thanh Hien

Vietnam National University of Agriculture
 Trau Quy, Gia Lam, Hanoi, Vietnam
 Email: lythanhhieentl@gmail.com

ABSTRACT: *UEducating professional ethics to students in higher education institutions is critically important. This article made an investigation on the professional ethics insignia as revealed in the perceptions, attitudes, and behaviors of students majoring in agriculture in some universities. The results of this work contributed to implementing fundamental suggestions for professional ethics educational measures, thus improving the effectiveness of agricultural education and training in higher education institutions.*

KEYWORDS: Professional ethics; professional ethics in agriculture; educating professional ethics.